

Bản án số: 07/2018/HS-ST

Ngày 05- 02- 2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán* - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bạch Ánh Tuyết
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Ông Lộc Văn Quảng
 2. Bà Ngô Thị Vân Thúy
- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nông Văn Đông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:* Ông Chu Xuân Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2018/HS-ST, ngày 17 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/QĐXXST-HS Ngày 23 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1) Đặng Văn Đ, sinh ngày 09 tháng 8 năm 1999, tại huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn V và bà Lành Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: tốt; bị bắt, tạm giam ngày 06 tháng 11 năm 2017 tại nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn cho đến nay “có mặt”

2) Đặng Văn C, sinh năm 1994, tại huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn V và bà Lành Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: tốt; bị bắt tạm giữ từ ngày 26/10/2017, tiếp đó bị tạm giam ngày 29 tháng 10 năm 2017 tại nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn trong vụ án khác về tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản” cho đến nay “có mặt”

- Bị hại: Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1992, nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn “có mặt”

-Người làm chứng:

Anh Hoàng Văn T, anh Đặng Văn H, anh Đặng Văn L “có mặt” anh Đặng Văn H “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05/9/2017, tại nhà Hoàng Văn T. Sinh năm 1984 ở thôn B, xã T, huyện C có mặt một số người ngồi uống bia gồm: Đặng Văn Đ, sinh năm 1999, Đặng Văn C, sinh năm 1994, Hoàng Văn D, sinh năm 1992, Hoàng Văn L, sinh năm 1990, Đặng Văn H, sinh năm 1988 đều trú tại thôn B, xã T, huyện C. Trong lúc uống bia, D và Đ xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, nguyên nhân do Đ và D chưa thống nhất được số tiền phải góp trong cuộc hát karaoke ngày 02/9/2017. Thấy hai bên cãi nhau, anh T bảo hai người ra sân giải quyết nên Đ bảo D ra ngoài sân nói chuyện. Thấy D ra sân, C do bệnh em trai là Đ nên lao vào xô đẩy D, sau đó Đ tiến đến dùng tay đấm vào mặt và người D. Tiếp đó, C cũng xông vào đánh, đấm nên D lùi về phía cổng nhà anh T. Khi D ở gần phía cổng, Đ dùng chân đá vào người D, làm D ngã sấp xuống tà luy âm cao 1,8m, mặt đập vào các viên gạch bê tông ở dưới tà luy. Sau khi D bị ngã, C và Đ tiếp tục xông đến đánh D nên H kéo Đ lại thì Đ dùng tay đấm 01 (một) phát vào mặt H, sau đó Đ cùng C lao vào đánh D tiếp thì D bỏ chạy. C rút một đoạn gậy tre ở bờ rào tiếp tục cùng Đ đuổi theo đánh D. C dùng gậy vụt vào vai của D, D quay lại giằng co và vật lộn với C thì được một số người can ngăn nên sự việc dừng lại. Hậu quả, Hoàng Văn D bị thương tích ở vùng mặt, tay và chân, được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 231/2017/TgT ngày 04/10/2017 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Lạng Sơn kết luận: Căn cứ khoản 1, mục I, chương 9 Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2016 của Bộ Y tế tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hoàng Văn D hiện tại là: 22%.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Sau khi xảy ra sự việc, ngày 27/12/2017, bị hại Hoàng Văn D có đơn yêu cầu Đặng Văn Đ và Đặng Văn C bồi thường với tổng số tiền là: 40.000,000đ, gồm tiền chi phí khám, chữa bệnh và những chi phí khác liên quan, các bị cáo chưa bồi thường được. Tại phiên tòa bị hại vẫn yêu cầu các bị cáo phải bồi thường đủ số tiền 40.000,000đồng, cụ thể các khoản: Tiền bồi dưỡng sức khỏe 40 ngày mỗi ngày 150.000,đồng; tiền ngày công của người chăm sóc D trong thời gian 09 ngày nằm viện mỗi ngày 200.000đồng; tiền xe đi lại 100.000đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe 40 ngày mỗi ngày 150.000đồng; tiền chụp phim kiểm tra 1.000,000đồng; còn lại là tiền tổn thất tinh thần.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 17 tháng 01 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn để xét xử Đặng Văn Đ, Đặng Văn C về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Đ,

Đặng Văn C phạm tội " *Cố ý gây thương tích*". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 104 của Bộ luật năm 1999; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đặng Văn C, bị cáo Đặng Văn C từ 06 đến 09 tháng tù. Bị cáo Đặng Văn Đ, Đặng Văn C phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Hoàng Văn D số tiền từ 25 triệu đến 30 triệu.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận về tội danh, về hình phạt bị cáo xin được mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo Đặng Văn Đ, Đặng Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của các bị cáo khai phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người bị hại, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời căn cứ vào kết luận giám định pháp y về thương tích số 231/2017/TgT ngày 04/10/2017 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hoàng Văn D hiện tại là: 22% nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05/9/2017 tại nhà của anh Hoàng Văn T ở thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn do mâu thuẫn cá nhân giữa Đặng Văn Đ và Hoàng Văn D, anh em Đặng Văn Đ và Đặng Văn C đã có hành vi dùng chân tay đấm, đá, làm anh D bị ngã từ tà luy cao 1,8m mặt đập vào các viên gạch bên hông ở phía dưới gây thương tích 22% cho anh Hoàng Văn D. Ngày 16 tháng 10 năm 2017 anh Hoàng Văn D có đơn đề nghị khởi tố vụ án và tại phiên tòa hôm nay anh D vẫn giữ nguyên yêu cầu xử lý về hình phạt đối với các bị cáo.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến quyền được bảo vệ về sức khỏe của anh Hoàng Văn D, gây tổn hại cho sức khỏe của anh D 22%. Hành vi đó bị coi là tội phạm và được quy định tại khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật ngăn cấm nhưng các bị cáo cùng mong muốn gây thương tích cho anh Hoàng Văn D. Do vậy, các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm về thương tích đã gây ra cho anh Hoàng Văn D và hậu quả mà hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

[4] Từ những phân tích trên đây thấy rằng hành vi phạm tội của các bị cáo đã thỏa mãn tất cả các dấu hiệu cấu thành tội " *Cố ý gây thương tích*" theo quy định khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích theo quy định khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố. Điều 104 Bộ luật hình sự quy định "1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây

thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

[5] Xét tính chất vụ án thấy rằng: Hành vi của các bị cáo dùng chân tay đánh vào cơ thể anh Hoàng Văn D dẫn đến anh D bị ngã và bị thương thương tật 22 % là tội phạm ít nghiêm trọng.

[6] Để có mức án thỏa đáng ngoài việc xem xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo, cần phải xem xét đến vai trò của từng bị cáo trong vụ án cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo như sau:

[7] Xác định đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính đồng phạm giản đơn: Các bị cáo không bàn bạc và phân công vai trò của từng người, không có người cầm đầu, tất cả đều là người thực hành. Khi quyết định hình phạt cần phân hóa vai trò của các bị cáo: Đối với bị cáo Đặng Văn Đ là người có mâu thuẫn với bị hại Hoàng Văn D và được dùng chân, tay đâm và đá vào người bị hại quyết liệt hơn bị cáo Đặng Văn C nên Đ phải chịu mức án cao hơn bị cáo C.

[8] Về nhân thân của bị cáo thấy rằng: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, thể hiện chưa có tiền án, tiền sự, tuổi đời còn trẻ.

[9] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo khi thấy bị hại bị ngã, máu chảy nhiều và bỏ chạy nhưng vẫn tiếp tục đuổi đánh bị hại chỉ khi được mọi người can ngăn nên mới dừng lại đây thể hiện ý trí các bị cáo muốn đánh bị hại đến cùng. Đây là tình tiết được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[10] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đây là lần đầu các bị cáo phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng tình tiết tại điểm h khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai báo trung thực, đầy đủ toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và của các bị cáo khác cùng tham gia trong vụ án về việc phạm tội và tỏ ra rất ăn năn hối cải, nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[11] Căn cứ vào quy định tại khoản 1, Điều 104 của Bộ luật hình sự; căn cứ vào nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của các bị cáo, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định đủ để mang tính răn đe và giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Mức án đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa đối với từng bị cáo là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người bị hại anh Hoàng Văn D yêu cầu các bị cáo phải liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh D tổng số tiền 40.000.000đ. Các bị cáo và bị hại không thỏa thuận được việc bồi thường. Anh D yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết. Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo là người có lỗi đã gây thiệt hại về sức khỏe cho anh Hoàng Văn D tỷ lệ 22%; thực tế anh D đã phải chi phí điều trị vết thương và bồi dưỡng sức khỏe, mất thu nhập trong những ngày do không lao động được và gia đình anh D có

người phải mất công chăm sóc anh D và thương tích gây ra cho anh D vùng mắt ảnh hưởng đến thẩm mỹ do vậy phần nào cũng ảnh hưởng đến tâm lý. Căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585; Điều 590 của Bộ luật dân sự các bị cáo phải có trách nhiệm liên đới bồi thường toàn bộ và kịp thời thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Hoàng Văn D. Cụ thể các khoản được chấp nhận như sau: Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe. Hội đồng xét thấy anh D nằm viện trong 09 ngày (từ ngày 05/9/2017 đến ngày 13/9/2017). Tình trạng ra viện là khỏi bệnh nên tính anh D được 1.350.000đồng (9 ngày x 150.000đồng = 1.350.000đồng); tiền thu nhập thực tế bị mất của anh Hoàng Văn D trong 09 ngày, mỗi ngày 67.000đồng, tính bằng 603.000.đồng (09 ngày x 67.000,đồng= 603.000đồng); chi phí hợp lý và phần thu nhập của người chăm sóc anh D trong 09 ngày, mỗi ngày 67.000đồng tính bằng 603.000.đồng (09 ngày x 67.000,đồng = 603.000đồng); tiền chụp phim kiểm tra 1.000.000đồng; tiền xe xăng xe đi lại trong những ngày nằm viện 100.000đồng; tiền bù đắp tổn thất tinh thần anh Hoàng Văn D là 20 lần mức lương cơ sở tính bằng 26.000.000đồng (20 lần x 1.300.000đ). Tổng cộng: 29.656.000đ (hai mươi chín triệu sáu trăm năm mươi sáu nghìn đồng). Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo phải liên đới cùng chịu trách nhiệm bồi thường cho bị hại nhưng cần xác định mức độ bồi thường theo lỗi của từng bị cáo: Bị cáo Đ có lỗi nhiều hơn nên phải chịu bồi thường nhiều hơn tương đương 60%; bị cáo C bồi thường tương đương 40% .

[13] Về xử lý vật chứng: Không có nên không đề cập xử lý.

[14] Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố là hợp pháp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, xét có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 20-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[16] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 104; Điều 33; điểm h, p khoản 1 Điều 46; điểm e khoản 1 Điều 48; Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Đ, Đặng Văn C phạm tội “ Cố ý gây thương tích”

Xử phạt:

- Bị cáo Đặng Văn Đ 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam 06/11/2017.

- Bị cáo Đặng Văn C 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585; Điều 590 của Bộ luật dân sự các bị cáo phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe cho anh Hoàng Văn D số tiền 29.656.000đồng cụ thể chia theo phần bị cáo Đặng Văn Đ chịu 17.793.600đ (mười bảy triệu bảy trăm chín ba nghìn sáu trăm đồng); bị cáo Đặng Văn C phải chịu 11.862.400đ (mười một triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn bốn trăm đồng)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a,c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 20-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đặng Văn Đ và Đặng Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự; án phí dân sự bị cáo Đặng Văn Đ phải chịu 889.680đ (tám trăm tám mươi chín nghìn sáu trăm tám mươi đồng); bị cáo Đặng Văn C phải chịu 593.120 đ (năm trăm chín mươi ba nghìn một trăm hai mươi đồng). Toàn bộ tiền án phí các bị cáo phải chịu đều sung công quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của bị hại các bị cáo có nghĩa vụ trả tiền, nếu chậm trả thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 648 của Bộ luật dân sự.

Báo cho các bị cáo và bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (05/02/2018).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- THADS huyện Cao lộc;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại.
- lưu HSVA; V.P

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bạch Ánh Tuyết